

Số: 444/SNV-CCVC

Tây Ninh, ngày 14 tháng 12 năm 2015

V/v lấy ý kiến dự thảo Quyết định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Ngày 09/7/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý. Đến nay, một số nội dung trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức có các quy định mới của Trung ương. Do đó để thực hiện đúng các quy định, Sở Nội vụ đã dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Để có cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 12 năm 2015, Sở Nội vụ đã dự thảo: Quyết định ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (thay thế Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đóng góp ý kiến về Dự thảo Quyết định nêu trên (có dự thảo kèm theo).

Thời gian gửi văn bản góp ý về Sở Nội vụ trước ngày 20/12/2015 (cơ quan, đơn vị không gửi văn bản góp ý xem như đồng thuận với nội dung dự thảo nêu trên).

Rất mong sự quan tâm, phối hợp thực hiện của Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.



Trương Thị Phương Thảo



Số: /2015/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2015

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2004/NQ-CP, ngày 30 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ...../TTr-SNV, ngày .... tháng .... năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ Chương I, Chương III, Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.



**Điều 3.** Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- CT và các PCT tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Ban TCTU;
- Như Điều 4;
- Lưu: VP UBND, Sở Nội vụ.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**QUY ĐỊNH**

**Về phân cấp quản lý cán bộ, công chức,  
viên chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2015/QĐ-UBND,  
ngày ... tháng .... năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này áp dụng cho việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp quy định tại Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

c) Người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức thuộc khối quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tính năng động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về thực hiện công tác tổ chức, sử dụng quản lý cán bộ, công chức, viên chức; kết hợp chặt chẽ các khâu trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

2. Việc quản lý các chức danh về người phụ trách, quyền cấp trưởng được thực hiện như đối với cấp trưởng. Việc bổ nhiệm thanh tra viên; Trưởng Phòng công chứng, công chứng viên, Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, trợ giúp viên pháp lý, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, đấu giá viên và các chức danh khác pháp luật đã quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Việc điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo do nhu cầu công tác thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Việc phê chuẩn kết quả bầu cử và miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.



5. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, hàng năm cập nhật, bổ sung kịp thời các thông tin liên quan đến cá nhân cán bộ, công chức, viên chức. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quản lý hồ sơ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

6. Phân cấp phải gắn với công tác kiểm tra, báo cáo; các quyết định có liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp phải được báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp chung.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**

#### **Mục 1**

#### **NỘI DUNG QUẢN LÝ**

#### **Điều 3. Nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

1. Tuyển dụng, bố trí, quản lý và sử dụng đối với công chức, viên chức.
2. Cử người làm đại diện quản lý phần vốn Nhà nước ở doanh nghiệp, giới thiệu người ứng cử vào Hội đồng quản trị tại các doanh nghiệp có phần vốn góp của Nhà nước
3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
4. Nhận xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.
5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiếp nhận, điều động, biệt phái, luân chuyển, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác, chuyển đổi giữa viên chức và cán bộ, công chức, xét chuyển cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thành công chức cấp huyện, cấp tỉnh.
6. Nâng bậc lương, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nâng ngạch, thực hiện phụ cấp thâm niên nghề, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, nghỉ hưu, thôi việc, đãi ngộ, thu hút và các chế độ, chính sách khác theo quy định.
7. Quản lý số lượng, chất lượng, thống kê, báo cáo về cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp.
8. Kiểm tra thực hiện công tác quản lý công chức, viên chức, giải quyết khiếu nại tố cáo đối với công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

#### **Mục 2**

### **PHÂN CẤP QUẢN LÝ, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN**

#### **Điều 4. Trách nhiệm quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**



1. Giúp Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, nhận xét và thực hiện nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh do Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý theo quy định.

2. Trực tiếp quản lý các chức danh: Quy định tại Điểm 1 phụ lục kèm theo Quy định này.

3. Cho phép cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý tham gia và giữ chức vụ lãnh đạo các hội.

4. Quyết định các nội dung:

a) Bổ nhiệm (kể cả giao quyền và phụ trách cơ quan, đơn vị), bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Điều động, cho từ chức hoặc miễn nhiệm, chuyển chuyên, luân chuyển, biệt phái, tiếp nhận các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý kỷ luật các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định cho nghỉ hưu, thôi việc đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

đ) Nâng bậc lương thường xuyên, thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý và các đối tượng khác như: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng, Phó các Ban (tương đương) thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố.

e) Thực hiện phụ cấp thâm niên nghề: thanh tra, kiểm lâm.

g) Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ ngạch chuyên viên chính trở xuống. Riêng ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương thì thực hiện sau khi có ý kiến đồng ý của Bộ Nội vụ.

h) Bổ nhiệm ngạch đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý từ ngạch chuyên viên chính trở xuống.

i) Thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống.

k) Tiếp nhận, bố trí công tác đối với các đối tượng được thu hút theo chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài của tỉnh.

#### **Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở Nội vụ**

1. Thẩm định, đề xuất Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung quản lý đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Xây dựng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức theo quy định.



3. Quyết định tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả trúng tuyển công chức.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thi (hoặc xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức; thông báo kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả.

6. Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức; Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng đối với viên chức sự nghiệp; Phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả xét tuyển đặc cách viên chức theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

7. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chuyên ngạch, xếp lại ngạch, bậc lương công chức từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống (trừ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) theo điều kiện và tiêu chuẩn do pháp luật quy định.

8. Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lại lương cho viên chức từ hạng II trở xuống (trừ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) theo điều kiện và tiêu chuẩn do pháp luật quy định.

9. Quyết định: Điều động, tiếp nhận công chức, viên chức trong tỉnh ra ngoài tỉnh và ngược lại; điều động cán bộ, công chức thuộc các cơ quan hành chính; điều động cán bộ, công chức từ cơ quan hành chính đến các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh theo đề nghị của Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (trừ các trường hợp thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

10. Thỏa thuận đề Giám đốc các Sở, ban, ngành và tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

a) Điều động, chuyển công chức từ các cơ quan hành chính đến công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan, đơn vị;

b) Điều động viên chức (đã có thời gian làm công chức) từ các đơn vị sự nghiệp công lập đến các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở xuống; viên chức từ hạng II trở xuống theo đúng quy định của pháp luật (trừ trường hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

d) Bổ nhiệm Kế toán trưởng thuộc các sở, ban, ngành và tương đương.



đ) Quyết định bổ nhiệm lần đầu cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

11. Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ trợ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức khi được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Tiến hành thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, sử dụng và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh.

### **Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nhận xét, đánh giá, triển khai thực hiện các chế độ liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý đang công tác tại các cơ quan, đơn vị.

2. Trực tiếp quản lý các chức danh: Quy định tại Điểm 2 phụ lục kèm theo quy định này.

3. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, cách chức các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị (có ý kiến thỏa thuận bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ đối với bổ nhiệm lần đầu cấp trưởng, cấp phó ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố);

4. Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (Có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ đối với Kế toán trưởng thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh);

5. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn cho công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống thuộc quyền quản lý (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đối với việc nâng bậc lương trước thời hạn chỉ thực hiện sau khi có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ).

6. Quyết định thực hiện chế độ ưu đãi nghề, thực hiện phụ cấp thâm niên nghề, nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành: giáo dục, y tế, công vụ, thanh tra, kiểm lâm, lưu trữ, quản lý thị trường,...theo quy định của pháp luật (trừ các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

7. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, đào tạo, bồi dưỡng, phân công, điều động, biệt phái, thuyên chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, thay đổi vị trí việc làm, nhận xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Lập thủ tục



tiếp nhận, cho chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức ngoài tỉnh về cơ quan, đơn vị trong tỉnh và ngược lại.

8. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức đạt yêu cầu sau khi hết thời gian tập sự hoặc có thỏa thuận của Sở Nội vụ cho miễn thời gian tập sự.

9. Quyết định thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả.

10. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện:

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức:

Đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng viên chức và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ, các cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp (sở, ngành, huyện, thành phố) thực hiện việc tuyển dụng viên chức.

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ: Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, thông qua cơ quan chủ quản phê duyệt (sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố), đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt và triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; lập thủ tục đề nghị Sở Nội vụ công nhận kết quả tuyển dụng, căn cứ và kết quả được công nhận, giao cho thủ trưởng đơn vị sự nghiệp ký kết hợp đồng làm việc đối với người được tuyển dụng vào viên chức;

- Đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ: Thủ trưởng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, đề nghị Sở Nội vụ phê duyệt và triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; lập thủ tục đề nghị Sở Nội vụ công nhận kết quả tuyển dụng, căn cứ vào kết quả được công nhận, giao cho thủ trưởng đơn vị sự nghiệp ký kết hợp đồng làm việc đối với người được tuyển dụng vào viên chức.

b) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp khi hết thời gian tập sự hoặc có thỏa thuận của Sở Nội vụ cho miễn thời gian tập sự;

c) Quyết định việc biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định việc nâng lương các chức danh nghề nghiệp từ hạng II trở xuống theo đúng quy định của pháp luật (trừ những chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

11. Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí hoạt động và không giao chỉ tiêu biên chế, tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, ký kết hợp đồng làm việc, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định của pháp luật.



12. Ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động theo chỉ tiêu được giao đối với các trường hợp làm việc trong các cơ quan Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, ngày 17/11/2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp, sau khi đã được Sở Nội vụ phê duyệt.

### **Chương III** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc các sở, ban, ngành, thủ trưởng các đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời cụ thể hoá việc phân công, phân cấp quản lý cho các đơn vị trực thuộc theo đúng quy định của pháp luật và quy định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy định này.

3. Yêu cầu Giám đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hủy bỏ những quy định trái với quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để theo dõi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



## PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy định ban hành tại Quyết định số ...../2015/QĐ-UBND,  
ngày .....tháng ..... năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

### 1. Chức danh cán bộ lãnh đạo thuộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý:

#### a) Cơ quan tỉnh: Bao gồm các chức danh

- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Trưởng ban, Phó Trưởng ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Khu Di tích lịch sử cách mạng miền Nam;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò Xa Mát;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Đài Phát thanh và truyền hình;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm quản lý dự án đầu tư tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Liên minh các Hợp tác xã tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị (diện do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét cử ra để đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước đầu tư) tại các doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên Cao su Tây Ninh 1/5; Công ty TNHH một thành viên Mía đường Tây Ninh; Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết Tây Ninh; Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Giám đốc, Phó Giám đốc và kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên thuộc tỉnh; người được cử đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước;

- Chuyên viên cao cấp và tương đương;

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội: Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Đông y tỉnh. Các chức danh lãnh đạo Hội đặc thù được thực hiện đối với cán bộ, công chức trong biên chế;

- Đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ thực hiện các nội dung liên quan đến tiền lương.

#### b) Cơ quan huyện, thị xã: Bao gồm các chức danh

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

#### c) Các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh:

- Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Tây Ninh;
- Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh;
- Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

### 2. Chức danh thuộc diện thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trực tiếp quản lý:

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng các Chi cục trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh.

- Trưởng ban, Phó Trưởng ban trực thuộc Sở.

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc.

- Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc./.



**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 31/2013/QĐ-UBND NGÀY 09/7/2013  
(VỀ QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC)**

TT	Nội dung	Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013	Nội dung bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	2	3	4	5
	<b>Căn cứ pháp lý</b>		Bổ sung: Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;	
	<b>Chương 1, Chương 2</b>		Bỏ nội dung quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế	Thực hiện phân cấp nội dung này riêng
	<b>Chương 3: Quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức</b>			
	<b>Mục 1</b>	<b>Nội dung quản lý</b>	Giữ nguyên	
<b>I</b>	<b>Mục 2</b>	<b>Phân cấp quản lý, phân công trách nhiệm, quyền hạn</b>		
1	Điểm a, Khoản 2, Điều 10	Trực tiếp quản lý các chức danh, ngạch công chức, viên chức: "Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở và tương đương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chi cục trưởng thuộc Sở; Giám đốc các bệnh viện tuyến tỉnh; Hiệu trưởng các trường thuộc loại hình đào tạo cao đẳng, đại học".....	Đưa vào phụ lục các chức danh do Chủ tịch UBND tỉnh quản lý. Điểm 1 Phụ lục : Bỏ đối tượng Chi cục trưởng thuộc Sở. Bỏ đối tượng Giáo sư, Phó Giáo sư trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.	Căn cứ Điều 13, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thì thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị trực thuộc các Sở, ngành tỉnh do Giám đốc Sở quyết định. Do đó, phân cấp cho Giám đốc Sở quản lý trực tiếp Chi cục trưởng các chi cục.



2	Điểm c, Khoản 5, Điều 10	<p>Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp chức vụ đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc Sở (trương đương); Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp (trương đương);</p>	<p>'-Bổ sung thêm đối tượng là Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng, Phó các Ban (trương đương) thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố.</p> <p>'-Nêu rõ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp phải có ý kiến của Bộ Nội vụ.</p>	<p>-Bổ sung thêm đối tượng là Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện theo thẩm quyền quản lý về chính sách, tiền lương.</p> <p>'- Căn cứ vào điểm c, khoản 3, điều 4, Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thì nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp phải có ý kiến của Bộ Nội vụ.</p>
3	điểm g, khoản 5, điều 10	<p>g) Quyết định việc tiếp nhận công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp là viên chức đang làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội đủ điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 13/2010/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định 24/2010/NĐ-CP.</p>	<p>Bãi bỏ điểm này</p>	<p>Lý do: Căn cứ khoản 3, Điều 1, Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định 24/2010/NĐ-CP, trong đó quy định Thẩm quyền tuyển dụng không qua thi tuyển là do Chủ tịch UBND tỉnh. do đó không cần đưa vào phân cấp.</p>
II	Trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc Sở			







1	điểm đ Điều 11	đ) Báo cáo cơ cấu ngạch công chức, đề xuất Bộ Nội vụ phân bổ chỉ tiêu nâng ngạch công chức hàng năm; cử công chức, viên chức dự thi nâng ngạch; thi thay đổi chức danh nghề nghiệp từ ngạch chuyên viên (trương đương) lên ngạch chuyên viên chính (trương đương), từ ngạch chuyên viên chính (trương đương) lên ngạch chuyên viên cao cấp (trương đương) do Bộ, ngành Trung ương tổ chức; trình Bộ Nội vụ nâng ngạch chuyên viên cao cấp (trương đương) không qua thi nâng ngạch;	Bãi bỏ nội dung này	Lý do: Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định 24/2010/NĐ-CP đã quy định rõ thẩm quyền không cần thiết đưa vào phân cấp
			Bổ sung: 4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thi (hoặc xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	Phân cấp giao về Sở Nội vụ tổ chức
			Bổ sung: 5. Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức; thông báo kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả.	Phân cấp giao về Sở Nội vụ tổ chức
			Bổ sung 8. Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, xếp lại lương cho viên chức từ hạng II trở xuống (trừ các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) theo điều kiện và tiêu chuẩn do pháp luật quy định.	Phân cấp giao về Sở Nội vụ tổ chức



		<p>Bổ sung vào khoản 10 điều 5: Thỏa thuận:</p> <p>a) Điều động, chuyển chuyên công chức từ các cơ quan hành chính đến công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các cơ quan, đơn vị;</p> <p>b) Điều động viên chức (đã có thời gian làm công chức) từ các đơn vị sự nghiệp công lập đến các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>d) Bổ nhiệm Kế toán trưởng thuộc các sở, ban, ngành và tương đương.</p> <p>đ) Quyết định bổ nhiệm lần đầu cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; trưởng phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.</p>	<p>Thỏa thuận đề quản lý số lượng biên chế công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị.</p>
<p><b>III</b></p> <p><b>thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện</b></p>	<p>2. Trực tiếp quản lý các chức danh: Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn (tương đương), viên chức đang giữ chức vụ lãnh đạo và các cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị quản lý (trừ các chức danh điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) (theo điểm 3 phụ lục D).</p>	<p><b>Các chức danh quản lý đưa vào điểm 2 phụ lục: Giữ nguyên các chức danh lãnh đạo:</b> Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn (tương đương), viên chức đang giữ chức vụ lãnh đạo và các cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị quản lý (trừ các chức danh điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).</p> <p><b>Bổ sung đời tương là Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thuộc sở; Trưởng ban, Phó Trưởng ban trực thuộc sở.</b></p>	<p>Giám đốc sở quản lý chức danh Chi cục trưởng theo quy định tại Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ</p> <p>Giao thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý.</p>
<p>1</p> <p>Khoản 2, Điều 12</p>			



2 Khoản 5, Điều 12

5. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn cho công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống thuộc quyền quản lý (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đối với việc nâng bậc lương trước thời hạn chỉ thực hiện sau khi có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ). Quyết định thực hiện chế độ ưu đãi nghề, nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành: tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, giáo dục, y tế, công vụ theo quy định của pháp luật.

**Bãi bỏ và thay thế như sau:**

5. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng bậc lương trước thời hạn cho công chức từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống thuộc quyền quản lý (trừ đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đối với việc nâng bậc lương trước thời hạn chỉ thực hiện sau khi có ý kiến thỏa thuận của Sở Nội vụ).  
6. Quyết định thực hiện chế độ ưu đãi nghề, thực hiện phụ cấp thâm niên nghề, nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức, viên chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành: giáo dục, y tế, công vụ, thanh tra, kiểm lâm, lưu trữ, quản lý thị trường,...theo quy định của pháp luật (trừ các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý).

Làm rõ thẩm quyền quyết định